

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động
Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh (Ban hành theo Quyết định số 274/QĐ-UBND
ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 ;

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bắc Ninh quản lý hoạt động và nguồn vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh tại Tờ trình số 14/TTr-HĐQL ngày 28/01/2026, Ý kiến của các đồng chí Thành viên UBND tỉnh;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh (Ban hành theo Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh) như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 7:

“3. Mô hình hoạt động:

Quỹ hoạt động theo mô hình ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bắc Ninh quản lý hoạt động và nguồn vốn của Quỹ. Việc ủy thác quản lý Quỹ cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bắc Ninh do UBND tỉnh quyết định. Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bắc Ninh chịu trách nhiệm về hoạt động của Quỹ theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Nghị định 291/2025/NĐ-CP, Điều lệ này, pháp luật có liên quan và Quyết định ủy thác của UBND tỉnh.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 2, Điều 10:

“2. Nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ:

a) Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP, Điều lệ này, pháp luật có liên quan và các quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các nghị quyết, quyết định của HĐND Quỹ.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 11:

“3. Vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất được gửi tại Kho bạc Nhà nước tại địa phương, các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn bảo đảm an toàn, hiệu quả.

Quỹ phát triển đất mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước tại địa phương, tài khoản thanh toán tại các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn để quản lý vốn điều lệ của Quỹ. Vốn điều lệ của Quỹ chỉ được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều lệ này. Trong thời gian tạm thời nhận rồi, vốn điều lệ của Quỹ được gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn, bảo đảm an toàn, hiệu quả và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của Quỹ.”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b, khoản 1, Điều 12:

“1. Vốn hoạt động của Quỹ được sử dụng để:

a) Ứng vốn cho chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước).

b) Ứng vốn cho đơn vị, tổ chức theo quy định của pháp luật về đất đai để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 15:

a) Khoản 1, Điều 15:

“1. Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ bằng mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Kho bạc Nhà nước tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong cùng thời kỳ.

Mức chi phí quản lý vốn ứng được xác định theo mức tại thời điểm ban hành Quyết định ứng vốn lần đầu của từng dự án, từng nhiệm vụ, cố định trong cả quá trình ứng vốn và không tính theo thời gian ứng vốn.

Công thức xác định chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Chi phí quản lý} \\ \text{vốn ứng từ Quỹ} \\ \text{phát triển đất} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Tổng số tiền ứng vốn thực} \\ \text{tế của từng dự án, từng} \\ \text{nhiệm vụ (trên cơ sở Quyết} \\ \text{định ứng vốn của cơ quan,} \\ \text{người có thẩm quyền quy} \\ \text{định tại khoản 1 Điều 14} \\ \text{Điều lệ này)} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Mức chi phí quản lý} \\ \text{vốn ứng từ Quỹ phát} \\ \text{triển đất quy định tại} \\ \text{khoản này} \end{array}$$

Việc chi trả chi phí quản lý vốn ứng cho Quỹ phát triển đất được thực hiện một lần hoặc nhiều lần trên cơ sở tiến độ bố trí vốn đầu tư của từng dự án, từng nhiệm vụ.

b) Bãi bỏ khoản 3 Điều 15.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 16:

“3. Việc hoàn trả vốn ứng thực hiện theo quy định tại điểm b, c khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP và khoản 6, Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP.”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 17:

“2. Chế độ tài chính của Quỹ thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Các nội dung cụ thể liên quan đến chế độ tài chính của Quỹ được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Nghị định số 291/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, Điều 18:

“2. Các khoản chi gồm:

a) Chi phí ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất quy định tại khoản 3 Điều này;

b) Chi các khoản phụ cấp và các khoản chi khác cho các thành viên Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

d) Các khoản chi khác trực tiếp phục vụ cho hoạt động của Quỹ được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ.

3. Chi phí uỷ thác quản lý Quỹ phát triển đất bằng 50% các khoản thu được quy định tại khoản 1 Điều này.”

9. Sửa đổi khoản 2 thành khoản 3; bổ sung khoản 2 Điều 22:

“2. Đối với các dự án đã được quyết định ứng vốn theo quy định trước ngày Nghị định 291/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành mà đến ngày Nghị định 291/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành vẫn còn đang thực hiện thì tiếp tục thực hiện ứng vốn theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành .

3. Việc hoàn trả vốn ứng được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định 104/2024/NĐ-CP.

Điều 2: Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các điều khoản khác giữ nguyên theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh.

3. Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bắc Ninh có trách nhiệm rà soát, triển khai thực hiện các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Quyết định này; điều chỉnh các quy chế, quy trình phù hợp theo quy định.

4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các phường, xã; các thành viên Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 4, Điều 4;
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + Lãnh đạo Văn phòng;
 - + Các phòng chuyên môn VP UBND tỉnh;
 - + Lưu: VT. KTTH_{Huân}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Tân Phụng